TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ DĨ AN** TỈNH BÌNH DƯƠNG	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 88/2019/QĐST- VHNGĐ	*Dĩ An, ngày 22 tháng 02 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số 93/2019/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 02 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1/ Chị Nguyễn Thị Kiều D, sinh năm 1977; thường trú: Số 138/2A, khu phố Đ, phường T, thị xã D, tỉnh Bình Dương.

2/ Anh Đỗ Quốc T, sinh năm 1970; thường trú: Số 138/2A, khu phố Đ, phường T, thị xã D, tỉnh Bình Dương.

Căn cứ vào các Điều 212; 213 và 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành của Trung tâm hòa giải, đối thoại tại Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương ngày 14 tháng 02 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành của Trung tâm hòa giải, đối thoại tại Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương ngày 14 tháng 02 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Kiều Dvà anh Đỗ Quốc T.

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Kiều D và anh Đỗ Quốc T thuận tình ly hôn (Theo giấy chứng nhận kết hôn số 96/2000 quyển số 01 ngày 14/6/2000 do Ủy ban nhân dân thị trấn D, huyện D (nay là phường D, thị xã D), tỉnh Bình Dương cấp).

- Về con chung: Anh Đỗ Quốc T giao con chung cháu Đỗ Mỹ P, sinh ngày 16/12/2001 và Đỗ Mỹ H, sinh ngày 24/11/2007 cho chị Nguyễn Thị Kiều D trực tiếp nuôi dưỡng, ghi nhận sự tự nguyện chị D không yêu cầu anh T cấp dưỡng.

Sau ly hôn, chị Nguyễn Thị Kiều D, anh Đỗ Quốc T có quyền chăm sóc, thăm nom, giáo dục con, không ai có quyền cản trở anh chị thực hiện quyền này. Trường hợp anh T lạm dụng việc đi lại, thăm nom con gây ảnh hưởng xấu đến việc chị D nuôi con thì chị D có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của anh Tuấn theo quy định của pháp luật. Vì quyền lợi hợp pháp của con, Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung và nghĩa vụ chung: Anh Đỗ Quốc T và chị Nguyễn Thị Kiều D không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Lệ phí giải quyết việc dân sự: Anh Đỗ Quốc T và chị Nguyễn Thị Kiều D chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0028064 ngày 14 tháng 02 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Dĩ An;
- Chi cục THADS thị xã Dĩ An;
- Đương sự;
- UBND phường D;
- Lưu: VP; Hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Liễng